

Số: 1108 /KH-GDDT

Nha Trang, ngày 23 tháng 6 năm 2023

KẾ HOẠCH
Tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2023-2024

Căn cứ Công văn số 931/SGDDT-QLCL ngày 31/3/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Khánh Hòa về việc xét tốt nghiệp trung học cơ sở năm 2023 và tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2023-2024, Công văn số 1115/SGDDT-QLCL ngày 14/4/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Khánh Hòa về việc điều chỉnh hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2023-2024;

Căn cứ Quyết định số 1419/QĐ-UBND ngày 28/3/2023 của UBND thành phố Nha Trang về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm học 2023-2024.

Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Nha Trang xây dựng Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2023- 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Đảm bảo huy động 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6.
- Tổ chức tuyển sinh đúng quy định, công khai, công bằng, tạo thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh.
- Thực hiện phân tuyến tuyển sinh hợp lý, đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh.

II. NGUYÊN TẮC XÉT TUYỂN

- Toàn bộ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đều được xét tuyển vào học lớp 6.
- Tuyển tuyển sinh được phân theo địa bàn xã, phường. Phòng GDĐT căn cứ vào thống kê nơi cư trú của học sinh lớp 5 của các trường Tiểu học; biên bản xét duyệt của các trường THCS để làm căn cứ tuyển sinh. Những địa phương không có trường trung học cơ sở (THCS) thì tùy theo tình hình thực tế, Phòng GDĐT thành phố Nha Trang sẽ quy định tuyển tuyển sinh phù hợp, đảm bảo 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học được xét tuyển vào học lớp 6.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các trường THCS thực hiện tuyển sinh theo Bảng phân tuyến và chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2023-2024 thành phố Nha Trang (Phụ lục 2).
- Tham mưu UBND thành phố điều chỉnh chỉ tiêu xét tuyển ở các trường để đảm bảo huy động hết học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học vào học lớp 6 theo chỉ tiêu Sở GDĐT đã giao.



- Điều chuyển học sinh từ nơi thừa đến nơi thiếu; giải quyết các trường hợp không thuộc tuyển sinh và phân bổ số học sinh phát sinh (từ địa phương ngoài thành phố chuyển đến).

- Giải quyết khiếu nại, thắc mắc của học sinh, cha mẹ học sinh về việc phân tuyển sinh, xét tuyển học sinh ngoài tuyển sinh.

- Giải trình, báo cáo cho Sở GDĐT và UBND thành phố các vấn đề liên quan đến công tác tuyển sinh khi được yêu cầu.

- Chủ trì, phối hợp với UBND xã, phường và Hiệu trưởng các trường Tiểu học ở địa phương không có trường THCS để thống nhất phân bổ học sinh cho hợp lý.

- Chỉ đạo Hiệu trưởng các trường THCS lập danh sách Hội đồng tuyển sinh của trường, trình Phòng GDĐT ban hành quyết định. Hội đồng (HĐ) tuyển sinh gồm có: Chủ tịch HĐ: Hiệu trưởng; Phó chủ tịch HĐ: Các Phó Hiệu trưởng; Thư ký: Thư ký HĐ nhà trường; Ủy viên: Các tổ trưởng chuyên môn, Trưởng ban thanh tra nhân dân và các thành viên khác do Hiệu trưởng chọn cử. (Lập thành 03 bản theo mẫu đính kèm, gửi về Phòng GDĐT trước ngày 01/7/2023).

- Chỉ đạo Hiệu trưởng các trường Tiểu học:

+ Hợp phụ huynh học sinh thông báo công khai Kế hoạch tuyển sinh lớp 6 năm học 2023-2024 của thành phố đến tất cả phụ huynh học sinh lớp 5 đã hoàn thành chương trình tiểu học của trường.

+ Tập hợp toàn bộ hồ sơ hợp lệ, lập danh sách học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học và thực hiện các bước theo kế hoạch tuyển sinh.

+ Chỉ đạo công tác tuyển sinh tại các trường có học sinh học tiếng Pháp.

- Kiểm tra và phê duyệt kết quả tuyển sinh của các trường.

2. Hội đồng tuyển sinh trường THCS

- Xây dựng Kế hoạch hoạt động của Hội đồng.

- Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ đăng ký dự tuyển từ các trường Tiểu học hoặc Phòng GDĐT chuyển đến; có biên bản giao nhận cụ thể, hồ sơ nào không hợp lệ thì trả lại để tiếp tục hoàn chỉnh và gửi lại trước ngày 20/7/2023.

- Xét tuyển theo qui định hiện hành (có biên bản xét tuyển).

- Đối với những hồ sơ dự tuyển không thuộc tuyển sinh của trường, HĐ tuyển sinh tiến hành họp xét (thể hiện qua biên bản của HĐ), đảm bảo công khai; minh bạch. Sau đó tập hợp đầy đủ hồ sơ gửi về Phòng GDĐT phê duyệt.

- Báo cáo kết quả tuyển sinh và lập danh sách học sinh được xét tuyển về Phòng GDĐT theo mẫu quy định (Phụ lục 5).

- Công bố kết quả xét tuyển sau khi được Phòng GDĐT phê duyệt.

- Được sử dụng con dấu nhà trường ở các văn bản của HĐ tuyển sinh; đề nghị khen thưởng hoặc xử lý kỷ luật cá nhân, tổ chức có thành tích hoặc vi phạm qui chế tuyển sinh.

- Nếu số lượng hồ sơ đăng ký tuyển sinh vượt quá chỉ tiêu giao, trường căn cứ vào bảng tiêu chí tuyển sinh các cấp học (Phụ lục 1) để lập danh sách học sinh cần điều chuyển đến xã, phường khác, nhằm đảm bảo huy động hết học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào học lớp 6. Gửi danh sách về Ban chỉ đạo tuyển sinh thành phố (thông qua Phòng GD&ĐT) để điều chuyển.

3. Trường Tiểu học

- Để xác định nơi cư trú thay cho Sổ hộ khẩu đã được bãi bỏ, các trường lập danh sách (Phụ lục 3) gửi UBND cấp xã để xác nhận thông tin cư trú thay cho Sổ hộ khẩu.

- Hiệu trưởng nhà trường phải tổ chức họp PHHS thông báo cho từng học sinh hoàn thành chương trình lớp 5 của trường sẽ chuyển đến trường THCS nào để PHHS biết cùng phối hợp cùng nhà trường trong quá trình xét tuyển. Gửi lịch họp PHHS về Phòng GD&ĐT để tham mưu Ban chỉ đạo tuyển sinh thành phố cử thành viên cùng dự họp.

- Tập hợp toàn bộ hồ sơ hợp lệ của học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học bao gồm: Học bạ bản chính (có xác nhận đã hoàn thành chương trình cấp tiểu học); Bản sao giấy khai sinh hợp lệ; danh sách xác nhận thông tin nơi cư trú của học sinh do UBND các xã, phường cung cấp.

+ Lập danh sách học sinh theo từng xã, phường (Phụ lục 4) thành 02 bản, trường Tiểu học lưu 01 bản, gửi trường THCS 01 bản.

- Hiệu trưởng các trường Tiểu học có học sinh học Tiếng Pháp:

+ Ghi rõ “Học sinh học Tiếng Pháp” và ký vào học bạ đối với các học sinh học Tiếng Pháp.

+ Lập danh sách và chuyển hồ sơ học sinh lớp 5 của trường có đủ các điều kiện tuyển thẳng vào lớp 6 song ngữ tiếng Pháp (Đã hoàn thành chương trình tiểu học; Có điểm đánh giá định kỳ cuối năm lớp 5 học lực song ngữ tiếng Pháp đạt từ 6.0 điểm trở lên) đến trường THCS Trần Quốc Toàn;

+ Đối với những học sinh các lớp Tiếng Pháp đã hoàn thành chương trình tiểu học không đủ điều kiện tuyển thẳng vào lớp 6 song ngữ tiếng Pháp thì được tuyển vào học lớp tiếng Pháp tăng cường (không học các môn khoa học bằng tiếng Pháp) tại trường THCS Trần Quốc Toàn, trường tiểu học lập danh sách riêng và gửi cùng hồ sơ dự tuyển về trường THCS Trần Quốc Toàn.

+ Nếu phụ huynh các học sinh học Tiếng Pháp đã hoàn thành chương trình tiểu học có nguyện vọng xin cho con không xét tuyển vào các lớp 6 tiếng Pháp thì Hiệu trưởng trường tiểu học tập hợp hồ sơ gồm: Đơn xin ra khỏi chương trình Tiếng Pháp, Học bạ, Bản sao giấy khai sinh và gửi kèm Bảng tổng hợp danh sách học sinh không xét tuyển vào lớp 6 Tiếng Pháp của trường về Phòng GD&ĐT Nha

Trang trước ngày 15/7/2023. Phòng GD&ĐT Nha Trang tổ chức họp xét giải quyết nguyện vọng của phụ huynh và học sinh vào ngày 18/7/2023.

- Để thuận tiện cho việc theo dõi tổng hợp số liệu tuyển sinh lớp 6 năm học 2023-2024, nếu học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học năm học 2022-2023 có nguyện vọng rút hồ sơ chuyển đi tỉnh (TP), huyện (TX, TP) khác hoặc đăng ký dự tuyển vào lớp 6 tại các trường ngoài công lập thì trường tiểu học hướng dẫn phụ huynh làm đơn xin rút hồ sơ và chuyển đến Phòng GD&ĐT phê duyệt, sau đó nhà trường mới làm thủ tục cho rút hồ sơ.

- Học sinh lớp 5 cư trú tại các xã, phường: Phước Tiến, Vạn Thắng, Vĩnh Phước, Vĩnh Hiệp thì Hiệu trưởng các trường Tiểu học trong toàn thành phố gửi danh sách và hồ sơ dự tuyển về các trường Tiểu học được qui định sau đây trước ngày 15/7/2023 (không chuyển về các trường THCS):

- + Phường Phước Tiến gửi về Trường Tiểu học Phước Tiến;
- + Phường Vạn Thắng gửi về Trường Tiểu học Vạn Thắng;
- + Phường Vĩnh Phước gửi về trường Tiểu học Vĩnh Phước 2.
- + Xã Vĩnh Hiệp gửi về trường Tiểu học Vĩnh Hiệp.

Các trường tiểu học trên, căn cứ vào Kế hoạch và chỉ tiêu tuyển sinh để tham mưu với lãnh đạo địa phương phân bổ học sinh về các trường THCS phù hợp; báo cáo cho Phòng GD&ĐT (Tổ THCS) trước khi công khai danh sách và gửi hồ sơ về các trường THCS theo qui định.

+ Đối với học sinh cư trú tại phường Lộc Thọ, Hiệu trưởng các trường Tiểu học chỉ chuyển danh sách, hồ sơ học sinh thường trú tại phường Lộc Thọ cho trường THCS Thái Nguyên để kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. Các trường hợp còn lại thì lập danh sách và chuyển hồ sơ về trường THCS Yersin.

+ Đối với học sinh cư trú tại phường Phước Long, Hiệu trưởng các trường Tiểu học chỉ chuyển danh sách, hồ sơ học sinh thường trú tại phường Phước Long cho trường THCS Võ Thị Sáu để kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ. Các trường hợp còn lại thì lập danh sách và chuyển hồ sơ về trường THCS Lê Thanh Liêm theo thời gian đã qui định để dự xét tuyển.

- Đối với những học sinh chưa được xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 31/5/2023, các trường tiểu học có kế hoạch tổ chức phụ đạo, ôn tập để xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học và xét tuyển vào lớp 6 theo tuyển sinh phù hợp trước khi khai giảng năm học mới.

VI. Thời gian và nội dung công việc thực hiện

1. Đối với trường Tiểu học

- Từ 10/7/2023 đến 12/7/2023: Họp phụ huynh học sinh lớp 5 phổ biến kế hoạch tuyển sinh và các thông tin cần thiết có liên quan.

- Từ 17/7/2023 đến 20/7/2023: Gửi hồ sơ và danh sách học sinh theo từng xã, phường về trường THCS (theo Phụ lục 4)

2. Đối với các trường THCS

- Gửi Tờ trình thành lập Hội đồng (HĐ) tuyển sinh của trường về Phòng GD&ĐT trước ngày 05/7/2023. Chủ tịch HĐ tuyển sinh phân công trách nhiệm cho từng thành viên (có biên bản), cử người trực tiếp nhận hồ sơ, danh sách học sinh dự tuyển từ các trường Tiểu học chuyển qua từ ngày 17/7/2023 cho đến hết ngày 20/7/2023, tiến hành xét tuyển theo qui định từ 21/7/2023 đến 25/7/2023 và lập danh sách đề nghị công nhận kết quả xét tuyển (in 02 bản theo Phụ lục 5, đồng thời gửi bản mềm qua email: npnguyen.nt@khanhhoa.edu.vn và dntan.nt@khanhhoa.edu.vn trước ngày 25/7/2023.

- Báo cáo số liệu tuyển sinh lớp 6 năm học 2023-2024 về Phòng GD&ĐT trước 17 giờ 00 ngày 25/7/2023 (Phòng GD&ĐT sẽ tạo file để các trường nhập số liệu trên email công vụ)

- Căn cứ danh sách xét tuyển đã được phê duyệt, huy động 100% học sinh vào học lớp 6 ở các trường công lập và các lớp phổ cập THCS. Đối với những học sinh không nhập học lớp 6 sau khi nhà trường đã vận động ra lớp thì Hiệu trưởng có nhiệm vụ bảo quản và trả lại hồ sơ cho trường Tiểu học (có biên bản bàn giao) trước tháng 10/2023, đồng thời thông báo cho UBND xã, phường nơi học sinh cư trú để huy động ra lớp phổ cập THCS.

- Sau khi học sinh nhập học lớp 6, trường THCS có trách nhiệm lưu giữ học bạ tiểu học của học sinh và hoàn trả cho học sinh sau khi đã hoàn thành chương trình trung học cơ sở.

3. Lịch làm việc tổng thể

Nội dung công việc	Ngày, giờ (thời gian chậm nhất để thực hiện)
- Phòng GD&ĐT xây dựng Kế hoạch và họp Hiệu trưởng triển khai thực hiện; - Các trường THCS gửi danh sách HĐ tuyển sinh về Phòng GD&ĐT.	Trước 01/7/2023
Phòng GD&ĐT họp với Hiệu trưởng các trường Tiểu học và lãnh đạo UBND các xã, phường: Phước Tiến, Vĩnh Phước, Vĩnh Hiệp.	8 giờ 00 ngày 04/7/2023 tại Phòng GD&ĐT
Các trường Tiểu học nộp danh sách học sinh lớp 5 theo xã, phường về các trường THCS	Từ ngày 17/7/2023 đến 20/7/2023
Các trường THCS hoàn thành việc xét duyệt tại trường	Trước 16 giờ 00 ngày 25/7/2023
Phòng GD&ĐT xét hồ sơ HS xin không xét tuyển vào lớp 6 Tiếng Pháp	20/7/2023 tại Phòng GD&ĐT



Các trường THCS gửi báo cáo nhanh (Mẫu 3) cho Phòng GDĐT	Trước 17h00 ngày 25/7/2023
Xét duyệt kết quả tại Phòng GDĐT	Từ 26/7/2023 đến 28/7/2023
Báo cáo kết quả tuyển sinh cho UBND thành phố và Sở GDĐT	31/7/2023

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2023-2024 của Phòng GDĐT Nha Trang, đề nghị UBND các xã, phường và Hiệu trưởng các trường tiểu học, THCS triển khai thực hiện./.

**PHÊ DUYỆT CỦA UBND THÀNH PHỐ
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Thanh Liêm



Trần Nguyên Lập

Nơi nhận: (VBĐT)

- Sở GDĐT;
- Thường trực Thành ủy, HĐND, UBND. TP;
- Các thành viên BCĐ tuyển sinh;
- UBND các xã, phường;
- Các trường tiểu học, THCS;
- Các trường: Ischool, Hermann, Việt Nam – Singapore;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử Phòng GDĐT;
- Lưu: VT, THCS, Nguyên.

TIÊU CHÍ TUYỂN SINH CÁC CẤP HỌC
NĂM HỌC 2023 - 2024

TT	Đối tượng	Diện
1	<ul style="list-style-type: none"> - Con liệt sỹ, con mồ côi cả bố lẫn mẹ, thực ở và thường trú với người thân (ông, bà, chú, bác, cô, cậu... ruột); - Trẻ em khuyết tật (có thể học hòa nhập) thường trú (tạm trú) với bố mẹ ở thực tế tại địa phương; - Trẻ có bố hoặc mẹ hiện đang thực hiện nhiệm vụ tại các đảo Trường Sa, thường trú với mẹ hoặc bố và thực ở tại địa phương. 	1
2	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đăng ký khai sinh trên địa bàn, thường trú cùng với bố mẹ và thực ở tại địa phương; - Trẻ đăng ký khai sinh trên địa bàn, thường trú cùng với bố hoặc mẹ (trong đó mẹ hoặc bố công tác lâu dài ngoài địa bàn thành phố do cơ quan nhà nước phân công hoặc do ly hôn, mất, con tự sinh) và thực ở tại địa phương. 	2
3	Trẻ đăng ký khai sinh trên địa bàn, chỉ thường trú cùng với bố hoặc với mẹ và thực ở tại địa phương.	3
4	Trẻ có bố mẹ vừa mới mua nhà (có giấy tờ chứng minh sở hữu), thực tế có ở tại địa phương (kể cả thường trú hoặc tạm trú)	4
5	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ không đăng ký khai sinh trên địa bàn nhưng thường trú cùng bố mẹ và thực ở tại địa phương. - Trẻ không đăng ký khai sinh trên địa bàn nhưng thường trú cùng với bố hoặc mẹ (trong đó mẹ hoặc bố công tác lâu dài ngoài địa bàn thành phố do cơ quan nhà nước phân công hoặc do ly hôn, mất, con tự sinh...) và thực ở tại địa phương. 	5
6	Trẻ tạm trú tại địa phương cùng bố mẹ; bố hoặc mẹ (Phải có đăng ký tạm trú, xác nhận của địa phương về việc chấp hành các nghĩa vụ của công dân. . .), thực tế có ở tại địa phương.	6
7	Các trường hợp khác	7

Ghi chú: Cơ sở để xác định nơi cư trú (thường trú hoặc tạm trú): Dựa trên cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hoặc dựa trên tài khoản định danh điện tử mức độ 2 của bố mẹ.

**BẢNG PHÂN TUYỂN VÀ CHỈ TIÊU TUYỂN SINH VÀO LỚP 6
NĂM HỌC 2023-2024**

THÀNH PHỐ NHA TRANG

*(Đính kèm Kế hoạch số /KH-GDDT ngày tháng 6 năm 2023
của Phòng Giáo dục và Đào tạo Nha Trang)*

TT	Trường THCS	Chỉ tiêu		Phân theo nơi cư trú	Ghi chú
		Lớp	HS		
1	Âu Cơ	9	405	Phước Tân, Phước Tiến (50)	
2	Bùi Thị Xuân	10	432	Vĩnh Nguyên	
3	Cao Bá Quát	5	225	Vĩnh Thái	
4	Cao Thắng	5	225	Vĩnh Ngọc	
5	Lam Sơn	9	444	Phước Đồng	
6	Lê Thanh Liêm	5	225	Hòn Rớ (Phước Đồng), tạm trú Phước Long (52)	
7	Lương Định Của	5	225	Ngọc Hiệp	
8	Lương Thế Vinh	8	400	Vĩnh Thạnh, Vĩnh Hiệp (140)	
9	Lý Thái Tổ	10	480	Vĩnh Hòa	
10	Lý Thường Kiệt	4	180	Vĩnh Thọ, Vĩnh Phước (50)	
11	Mai Xuân Thưởng	14	630	Vĩnh Hải, Vĩnh Ngọc (19), Vĩnh Phương (26)	
12	Nguyễn Công Trứ	5	225	Vĩnh Phương	
13	Nguyễn Đình Chiểu	3	148	Vĩnh Trung	
14	Nguyễn Hiền	11	495	Phước Hải	
15	Nguyễn Khuyến	7	315	Vĩnh Phước, Ngọc Hiệp (14)	
16	Nguyễn Viết Xuân	6	270	Vĩnh Lương	
17	Phan Sào Nam	4	180	Phương Sơn, Vĩnh Hiệp (27)	
18	Thái Nguyên	10	450	Lộc Thọ, Phước Tiến (30)	
19	Trần Hưng Đạo	6	270	Vĩnh Trường	
20	Trần Nhật Duật	6	270	Phước Hòa, Phước Tiến (40)	
21	Trần Quốc Toản	9	405	Tân Lập, Phước Tiến (90)	
	Tiếng Pháp	1	31		
22	Trung Vương	8	360	Vạn Thạnh, Vạn Thắng (169)	
23	Võ Thị Sáu	11	541	Phước Long	
24	Võ Văn Ký	5	225	Phương Sài	
25	Yersin	4	180	Xương Huân, tạm trú phường Lộc Thọ (23), Ngọc Hiệp (13)	
Cộng		180	8236		

STATE OF TEXAS, COUNTY OF DALLAS

IN PROBATE COURT

IN RE: THE ESTATE OF

JOHN A. SMITH, DECEASED

VS. THE STATE OF TEXAS

Case No.	Name of Decedent	Date of Death	Date of Probate
1	JOHN A. SMITH	10-15-1985	11-10-1985
2	JANE D. SMITH	12-20-1985	1-15-1986
3	JOHN B. SMITH	03-10-1986	04-05-1986
4	MARY K. SMITH	05-25-1986	06-20-1986
5	JOHN C. SMITH	08-15-1986	09-10-1986
6	JANE E. SMITH	10-30-1986	11-25-1986
7	JOHN F. SMITH	12-10-1986	1-05-1987
8	MARY G. SMITH	01-20-1987	02-15-1987
9	JOHN H. SMITH	03-05-1987	03-30-1987
10	JANE I. SMITH	04-25-1987	05-20-1987
11	JOHN J. SMITH	06-10-1987	07-05-1987
12	MARY L. SMITH	07-30-1987	08-25-1987
13	JOHN K. SMITH	09-15-1987	10-10-1987
14	JANE M. SMITH	11-05-1987	12-01-1987
15	JOHN N. SMITH	12-25-1987	01-15-1988
16	MARY O. SMITH	02-10-1988	03-05-1988
17	JOHN P. SMITH	03-25-1988	04-20-1988
18	JANE Q. SMITH	05-10-1988	06-05-1988
19	JOHN R. SMITH	06-25-1988	07-20-1988
20	MARY S. SMITH	08-10-1988	09-05-1988
21	JOHN T. SMITH	09-25-1988	10-20-1988
22	JANE U. SMITH	11-10-1988	12-05-1988
23	JOHN V. SMITH	12-25-1988	01-15-1989
24	MARY W. SMITH	02-10-1989	03-05-1989
25	JOHN X. SMITH	03-25-1989	04-20-1989
26	JANE Y. SMITH	05-10-1989	06-05-1989
27	JOHN Z. SMITH	06-25-1989	07-20-1989
28	MARY AA. SMITH	08-10-1989	09-05-1989
29	JOHN BB. SMITH	09-25-1989	10-20-1989
30	JANE CC. SMITH	11-10-1989	12-05-1989
31	JOHN DD. SMITH	12-25-1989	01-15-1990
32	MARY EE. SMITH	02-10-1990	03-05-1990
33	JOHN FF. SMITH	03-25-1990	04-20-1990
34	JANE GG. SMITH	05-10-1990	06-05-1990
35	JOHN HH. SMITH	06-25-1990	07-20-1990
36	MARY II. SMITH	08-10-1990	09-05-1990
37	JOHN JJ. SMITH	09-25-1990	10-20-1990
38	JANE KK. SMITH	11-10-1990	12-05-1990
39	JOHN LL. SMITH	12-25-1990	01-15-1991
40	MARY MM. SMITH	02-10-1991	03-05-1991
41	JOHN NN. SMITH	03-25-1991	04-20-1991
42	JANE OO. SMITH	05-10-1991	06-05-1991
43	JOHN PP. SMITH	06-25-1991	07-20-1991
44	MARY QQ. SMITH	08-10-1991	09-05-1991
45	JOHN RR. SMITH	09-25-1991	10-20-1991
46	JANE SS. SMITH	11-10-1991	12-05-1991
47	JOHN TT. SMITH	12-25-1991	01-15-1992
48	MARY UU. SMITH	02-10-1992	03-05-1992
49	JOHN VV. SMITH	03-25-1992	04-20-1992
50	JANE WW. SMITH	05-10-1992	06-05-1992
51	JOHN XX. SMITH	06-25-1992	07-20-1992
52	MARY YY. SMITH	08-10-1992	09-05-1992
53	JOHN ZZ. SMITH	09-25-1992	10-20-1992
54	JANE AA. SMITH	11-10-1992	12-05-1992
55	JOHN BB. SMITH	12-25-1992	01-15-1993
56	MARY CC. SMITH	02-10-1993	03-05-1993
57	JOHN DD. SMITH	03-25-1993	04-20-1993
58	JANE EE. SMITH	05-10-1993	06-05-1993
59	JOHN FF. SMITH	06-25-1993	07-20-1993
60	MARY GG. SMITH	08-10-1993	09-05-1993
61	JOHN HH. SMITH	09-25-1993	10-20-1993
62	JANE II. SMITH	11-10-1993	12-05-1993
63	JOHN JJ. SMITH	12-25-1993	01-15-1994
64	MARY KK. SMITH	02-10-1994	03-05-1994
65	JOHN LL. SMITH	03-25-1994	04-20-1994
66	JANE MM. SMITH	05-10-1994	06-05-1994
67	JOHN NN. SMITH	06-25-1994	07-20-1994
68	MARY OO. SMITH	08-10-1994	09-05-1994
69	JOHN PP. SMITH	09-25-1994	10-20-1994
70	JANE QQ. SMITH	11-10-1994	12-05-1994
71	JOHN RR. SMITH	12-25-1994	01-15-1995
72	MARY SS. SMITH	02-10-1995	03-05-1995
73	JOHN TT. SMITH	03-25-1995	04-20-1995
74	JANE UU. SMITH	05-10-1995	06-05-1995
75	JOHN VV. SMITH	06-25-1995	07-20-1995
76	MARY WW. SMITH	08-10-1995	09-05-1995
77	JOHN XX. SMITH	09-25-1995	10-20-1995
78	JANE YY. SMITH	11-10-1995	12-05-1995
79	JOHN ZZ. SMITH	12-25-1995	01-15-1996
80	MARY AA. SMITH	02-10-1996	03-05-1996
81	JOHN BB. SMITH	03-25-1996	04-20-1996
82	JANE CC. SMITH	05-10-1996	06-05-1996
83	JOHN DD. SMITH	06-25-1996	07-20-1996
84	MARY EE. SMITH	08-10-1996	09-05-1996
85	JOHN FF. SMITH	09-25-1996	10-20-1996
86	JANE GG. SMITH	11-10-1996	12-05-1996
87	JOHN HH. SMITH	12-25-1996	01-15-1997
88	MARY II. SMITH	02-10-1997	03-05-1997
89	JOHN JJ. SMITH	03-25-1997	04-20-1997
90	JANE KK. SMITH	05-10-1997	06-05-1997
91	JOHN LL. SMITH	06-25-1997	07-20-1997
92	MARY MM. SMITH	08-10-1997	09-05-1997
93	JOHN NN. SMITH	09-25-1997	10-20-1997
94	JANE OO. SMITH	11-10-1997	12-05-1997
95	JOHN PP. SMITH	12-25-1997	01-15-1998
96	MARY QQ. SMITH	02-10-1998	03-05-1998
97	JOHN RR. SMITH	03-25-1998	04-20-1998
98	JANE SS. SMITH	05-10-1998	06-05-1998
99	JOHN TT. SMITH	06-25-1998	07-20-1998
100	MARY UU. SMITH	08-10-1998	09-05-1998

UBND THÀNH PHỐ NHA TRANG
TRƯỜNG TIỂU HỌC...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG TIN CƠ BẢN CÁN CUNG CẤP PHỤC VỤ XÁC NHẬN THÔNG TIN CƯ TRÚ CỦA HỌC SINH
PHỤC VỤ CÔNG TÁC TUYỂN SINH LỚP 6 NĂM HỌC 2023-2024

Kính gửi: UBND xã....

STT	Họ và tên trẻ	Ngày tháng năm sinh	Số định danh cá nhân của trẻ	Địa chỉ chi tiết thường trú cần xác nhận thông tin về cư trú	Địa chỉ chi tiết tạm trú cần xác nhận thông tin về cư trú	Họ tên chủ hộ nơi cần xác nhận thông tin cư trú	Số CMND/số định danh cá nhân/CCCD của chủ hộ	Ghi chú

Người lập danh sách
(Ký, ghi rõ họ tên)

Xác nhận của công an địa phương
(Ký tên, đóng dấu)

....., ngày tháng năm
HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

THE UNIVERSITY OF
THE STATE OF NEW YORK
IN SENATE
JANUARY 1912

REPORT OF THE
COMMISSIONER OF THE
LAND OFFICE
FOR THE YEAR 1911

ALBANY:
J. B. LEECH & CO.
1912

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52	53	54	55	56	57	58	59	60	61	62	63	64	65	66	67	68	69	70	71	72	73	74	75	76	77	78	79	80	81	82	83	84	85	86	87	88	89	90	91	92	93	94	95	96	97	98	99	100
---	---	---	---	---	---	---	---	---	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	-----

THE UNIVERSITY OF
THE STATE OF NEW YORK
IN SENATE
JANUARY 1912

REPORT OF THE
COMMISSIONER OF THE
LAND OFFICE
FOR THE YEAR 1911

ALBANY:
J. B. LEECH & CO.
1912

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52	53	54	55	56	57	58	59	60	61	62	63	64	65	66	67	68	69	70	71	72	73	74	75	76	77	78	79	80	81	82	83	84	85	86	87	88	89	90	91	92	93	94	95	96	97	98	99	100
---	---	---	---	---	---	---	---	---	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	-----

DANH SÁCH HỌC SINH TRƯỜNG TIỂU HỌC.....
DỰ TUYỂN VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2023-2024 TRƯỜNG THCS

TT	Họ và tên học sinh	Ngày, tháng, năm sinh	Số định danh cá nhân	Nơi sinh	Địa chỉ thường trú (tạm trú)	Ghi chú
Dòng ví dụ						
1	Nguyễn Văn A	12/01/2005		Khánh Hòa	15 Lê Thành Phương, Phường Sài	
2	Trần Văn B	01/12/2005		TP Hồ Chí Minh	24 Hai Bà Trưng, Vạn Thạnh	

Danh sách này cóhọc sinh.

Người lập bảng
(Họ tên và chữ ký)

....., ngày.....tháng năm 2023
HIỆU TRƯỞNG
(Chữ ký, họ tên và đóng dấu)

DATE: 10/10/1964

TIME: 10:00 AM

BY: J. L. HARRIS

TO: J. L. HARRIS

FROM: J. L. HARRIS

SUBJECT: J. L. HARRIS

RE: J. L. HARRIS

DATE: 10/10/1964

TIME: 10:00 AM

BY: J. L. HARRIS

TO: J. L. HARRIS

FROM: J. L. HARRIS

SUBJECT: J. L. HARRIS

RE: J. L. HARRIS

DATE: 10/10/1964

TIME: 10:00 AM

BY: J. L. HARRIS

TO: J. L. HARRIS

FROM: J. L. HARRIS

SUBJECT: J. L. HARRIS

RE: J. L. HARRIS

DATE: 10/10/1964

TIME: 10:00 AM

BY: J. L. HARRIS

TO: J. L. HARRIS

FROM: J. L. HARRIS

UBND THÀNH PHỐ NHA TRANG
TRƯỜNG THCS.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC XÉT TUYỂN VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2023-2024
TRƯỜNG THCS.....

TT	Họ và tên học sinh	Ngày, tháng, năm sinh	Số định danh cá nhân	Nơi sinh	Địa chỉ thường trú (tạm trú)	Ghi chú
I	TRƯỜNG TIỂU HỌC.....					
1	Nguyễn Văn A	12/01/2005		Khánh Hòa	15 Lê Thành Phương, Phường Sài	
2	Trần Văn B	01/12/2005		TP Hồ Chí Minh	24 Hai Bà Trưng, Vạn Thạnh	
II	TRƯỜNG TIỂU HỌC.....					
3	Nguyễn Văn A					
4	Trần Văn B					

Danh sách này cóhọc sinh.

Thư ký hội đồng
(*Họ tên và chữ ký*)

....., ngày.....tháng năm 2023
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
(*Chữ ký, họ tên và đóng dấu*)

DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NHA TRANG
Danh sách này cóhọc sinh được tuyển vào lớp 6 năm học 2023-2024

Nha Trang, ngày.....tháng năm 2023
TRƯỞNG PHÒNG

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950

1950